

người và thiên nhiên đều có vận động, vận động trong sự cân bằng và cân bằng trong vận động mới có tồn tại và phát triển. Cũng trong tác phẩm trên, Ăngghen đã phân loại vận động của vật chất thành năm dạng cơ bản: *Cơ, lý, hóa, sinh, xã hội*. Các hình thái vận động này đều do bản chất của những vật thể đang vận động mà có. Toàn bộ giới tự nhiên. “từ cái nhỏ nhất đến cái lớn nhất, từ hạt cát cho đến mặt trời, từ sinh vật nguyên thủy cho đến con người đều nằm trong trạng thái không ngừng sinh ra và tiêu vong, lưu động không ngừng, vận động và biến hóa bất tận”².

V.I. Lênin đã từng nói đến sự liên hệ của các sự vật, kể cả các mối “quan hệ gián tiếp” của chúng, cần nhìn và nghiên cứu các mặt của sự vật đó mới thấy được sự vận động và phát triển. Người nói đại ý: lôgic biện chứng đòi hỏi phải xem xét sự vận động sự, phát triển trong sự “tự vận động”, trong sự “biến đổi của nó”. Ở đây là mối quan hệ giữa con người và thiên nhiên.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có một hệ thống ý niệm sâu sắc về mối quan hệ giữa con người và thiên nhiên. Ở người, tình cảm đặc biệt đối với thiên nhiên không chỉ dừng lại ở cảm hứng sáng tạo thi ca, ở triết lý sống cao thượng và thanh bạch không màng lợi ích vật chất, vì một lý tưởng nhân văn cao đẹp. Chỉ riêng lĩnh vực này, ở nhà thơ Hồ Chí Minh, một bậc túc nho, có cả một hệ thống trong thơ trữ tình: Sống giữa thiên nhiên (*xem sách chim rừng vào cửa đậu*); hòa quyện với thiên nhiên, lấy thiên nhiên làm cảm hứng sáng tạo (*những mô típ trăng, sao, rừng đào, tuyết trắng, mùa thu, chim rừng, nắng sớm, mây bay*); nhân

cách hóa thiên nhiên (*trăng vào cửa sổ đòi thơ, Gối khuya ngon giấc bên sông trăng nhòm*) để hỏi chuyện, để giải bày. Trong thơ trữ tình của Người, cảnh và tình, thiên nhiên và con người ôm quện lấy nhau. Cảnh *nên thơ, trữ tình* sinh ra tình cảm bồi hồi lai láng nhớ nước, nhớ bạn:

Núi áp ôm mây, mây áp núi

Lòng sông gương sáng, bụi không mờ

Bồi hồi dạo bước Tây Phong Lĩnh

Trông lại trời Nam nhớ bạn xưa.

(Mới ra tù, tập leo núi)

Hơn thế, tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa con người với thiên nhiên là một hệ thống đặc biệt. Ngay từ cuối những năm 50, tại Hội nghị thủy lợi toàn miền Bắc, Hồ Chủ tịch nói: “Việt Nam ta có hai tiếng Tổ quốc cũng gọi là *Đất nước*, có *đất* và có *nước* mới thành Tổ quốc... Nhiệm vụ của chúng ta là phải làm cho đất với nước điều hòa với nhau để nâng cao đời sống nhân dân, xây dựng chủ nghĩa xã hội”³. Sự tác động của con người đối với tự nhiên không phải là những việc làm mù quáng, tự phát mà phải trên cơ sở hiểu biết nắm được qui luật của tự nhiên: “Người Cộng sản hiểu biết tự nhiên để buộc tự nhiên phục vụ hạnh phúc loài người...”⁴. Thiên nhiên không chỉ ban tặng cho người những nguồn của cải quý giá “rừng vàng, biển bạc”, mà còn thách thức con người trước những thảm họa khủng khiếp: lũ lụt, nạn cháy rừng, động đất v.v..., nếu con người cư xử

² Xem 1

³ Hồ Chí Minh, Toàn tập, t9, Nxb. CTQG, 1996, tr.506.

⁴ *Sđd*, tr.535.

thô bạo với thiên nhiên không biết “chiều chuộng” thiên nhiên. Người cảnh báo: “Nếu rừng kiệt thì không còn gỗ và mất nguồn nước thì ruộng nương mất mùa, gây ra lụt lội và hạn hán”. Việc phá rừng, đốt rừng là hành vi “đem vàng đổ xuống biển”, v.v... Từ rất sớm, Người đã thấy và đã giáo dục cho cán bộ, nhân dân thấy được mối quan hệ biện chứng giữa việc khai thác tự nhiên và phát triển tự nhiên. Đối với sản xuất nông nghiệp, công tác thủy lợi là biện pháp hàng đầu, đối với ngư nghiệp “đánh bắt phải chú ý nuôi cá”; đối với lâm nghiệp thì đốn gỗ, chặt cây phải đi đôi đặc biệt quan tâm “trồng cây, gây rừng” .v.v.. Tư tưởng biện chứng đó của Hồ Chí Minh mang đậm ý nghĩa nhân sinh, ý nghĩa triết học văn hóa. Ngày nay, chúng ta đang kế thừa xuất sắc tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa con người và thiên nhiên, chúng ta mới có những dự án trồng rừng ở các tỉnh trung du và miền núi chủ trương “sống chung với lũ” ở đồng bằng sông Cửu Long, cải tạo môi trường sinh thái ở vùng cát ven biển miền Trung để trồng cây ăn quả v.v...

II. Lân theo lời Bác Hồ dạy, trong quan hệ đối với thiên nhiên, người Việt Nam cần có những nhận thức sâu sắc và những việc làm đúng đắn là bởi những lẽ sau:

Một là, thiên nhiên có vị trí và vai trò rất quan trọng đối với xã hội, là một trong những nguồn lực hàng đầu để phát triển xã hội. Nước ta có một hệ thống “rừng vàng, biển bạc” từ Việt Bắc cho đến Tây Nguyên, từ Đông Bắc cho đến Trường Sơn và

Đông Nam Bộ. Chỉ lấy nguồn tài nguyên ở Việt Bắc thôi, chúng ta đã thấy thiên nhiên hào phóng đối với con người biết chừng nào! Bác coi Việt Bắc là nơi có “Rừng vàng”, vì Việt Bắc có rất nhiều gỗ và lâm sản có thể đốn lấy nhiều máy móc, hàng hóa..., có “Núi bạc”, vì núi non Việt Bắc có nhiều quặng có thể xây dựng công nghiệp để phát triển kinh tế. Trong quá trình tồn tại và phát triển, con người khai thác, biến đổi, đồng hóa các lực lượng tự nhiên để thỏa mãn nhu cầu sống của mình, xây dựng xã hội mới, sáng tạo ra lịch sử.

Hai là, thiên nhiên là *cái nôi, môi trường sống*, nguồn cung cấp năng lượng lớn cho con người. Vì vậy con người phải biết khai thác có kế hoạch không can thiệp một cách tự phát, không làm điều gì thù địch đối với thiên nhiên; trái lại phải biến sức mạnh mù quáng của thiên nhiên, khai thác những lợi ích do thiên nhiên mang lại với mục đích: *Xanh, sạch, đẹp, nhân văn*. Ph.Ăngghen đã cảnh báo những ai có hành vi ứng xử vô văn hóa đối với tự nhiên và khuyên con người không nên “quá tự hào” về những thắng lợi của chúng ta đối với tự nhiên, bởi vì thiên nhiên có thể trả thù chúng ta. Những ý niệm đó được Bác Hồ nói về cái lợi của việc mở mang thủy lợi, việc trồng cây, gây rừng, nếu như con người có cách ứng xử khôn ngoan đối với thiên nhiên.

Con người không chỉ khai thác thiên nhiên, mà phải có thái độ, hành động ứng xử có văn hóa đối với thiên nhiên, không chỉ phải bảo tồn giữ gìn tự nhiên mà còn biết phát triển tự

nhiên. Phong trào *Tết trồng cây* do Bác Hồ phát động không chỉ có lợi ích trước mắt: có gỗ làm nhà, đi đường có cây cao bóng mát để nghỉ ngơi; mà xa hơn là cây cối sẽ ảnh hưởng tới khí hậu và sức khỏe của nhân dân. Đó là những ý nghĩa nhân văn, là biểu tượng văn hóa ứng xử ở một phong trào bảo vệ thiên nhiên do Người đề xướng.

Thứ ba là, môi trường tự nhiên và môi trường sinh thái đều có tính tổ chức (éco-organisation) và tính hệ thống (éco-système), cho nên khi can thiệp vào tự nhiên hay sinh thái, con người đều phải có ý thức về mối quan hệ hữu cơ giữa *cái được* và *cái mất*; đối với một thành phố thì quan hệ lôgic giữa trung tâm và ngoại vi, giữa đô thị hóa và nông thôn hóa đô thị, giữa trung tâm này với trung tâm kia trong cùng một đô thị, giữa giới tự nhiên như cây cối, động vật và con người. Không phải ngẫu nhiên mà trong quá trình đô thị hóa ở một thành phố lớn, người ta thường chú ý mở rộng không gian môi sinh bằng việc xây dựng các thị trấn “vệ tinh” với mục đích giảm số dân và “làm loãng” các vấn đề xã hội.

Còn quan điểm *xây dựng nông thôn mới* của Bác Hồ là rất hiện đại được thể hiện trước tiên không chỉ ở việc xây nhà ở cho dân nghèo, mà còn cần chiến lược trồng cây gây rừng để có cây ăn quả, cây công nghiệp, để hình thành tường “chống gió cát, bảo vệ ruộng, chống xói mòn...”. Kế thừa tư tưởng đó, Đảng ta trong Nghị quyết Trung ương V (khóa IX) về đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa

nông nghiệp, nông thôn thời kỳ 2001-2010 đã tính đến nhiều yếu tố quan trọng của thiên nhiên: *Đất, nước, khí hậu, môi sinh*. Xin dẫn một đoạn: “Ưu tiên phát triển thủy lợi theo hướng sử dụng tài nguyên nước để cấp nước cho sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, nước sinh hoạt và cải thiện môi trường... “Quy hoạch phát triển nông nghiệp, nông thôn phải đặt trong tổng thể quy hoạch phát triển kinh tế-xã hội của cả nước trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế, sự phát triển mạnh mẽ của khoa học công nghệ và thị trường... Quy hoạch phát triển khu dân cư, xây dựng làng xã, thị trấn, gắn chặt với an ninh quốc phòng, hạn chế, giảm nhẹ thiên tai, bảo vệ môi trường và giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc”. (Báo Nhân dân ngày 30-3-2002).

Văn hóa ứng xử với thiên nhiên và môi trường tự nhiên còn là một lĩnh vực khoa học. Bác Hồ nói: “Cách mạng xã hội chủ nghĩa gắn liền với sự phát triển khoa học và kỹ thuật, với sự phát triển văn hóa của nhân dân”. Quá trình xây dựng nông thôn mới, quá trình “đô thị hóa”, “khu vực hóa”, “phi tập trung hóa” là phù hợp với sức sản xuất và quan hệ sản xuất gắn liền với những thành tựu của cuộc cách mạng khoa học-công nghệ thời đại chúng ta. Nhưng nếu không xây dựng lối sống công nghiệp, nếp sống văn minh, không nâng cao trình độ làm chủ thiên nhiên, không biết chung sống với thiên nhiên của nhân dân, thì những quá trình phát triển nói trên sẽ gặp rất nhiều khó khăn, nếu không muốn nói là khó thành công.